

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN PHÙNG CHÍ KIÊN
2. Địa chỉ: Tổ 5A, phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên.
Điện thoại: 0979748545 Email: bvpck.soyte@thainguyen.gov.vn
3. Quy mô: 70 giường bệnh

II. TỔ CHỨC

1. Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa.

2. Cơ cấu tổ chức:

Bệnh viện Phùng Chí Kiên thực hiện chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về: khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật...

Bệnh viện Phùng Chí Kiên gồm có 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc
Gồm: 02 Phòng chức năng và 7 khoa lâm sàng, cận lâm sàng,

1.1. Các phòng chức năng

- (1) Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán
- (2) Phòng Kế hoạch – Tổng hợp

1.2. Các Khoa chuyên môn

- (1) Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu
- (2) Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng;
- (3) Khoa Nội Tổng hợp;
- (4) Khoa Nhi - Truyền nhiễm
- (5) Khoa Ngoại – Sản
- (6) Khoa Dược - Vật tư y tế;
- (7) Khoa y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.

1.3. Nhân lực:

Đơn vị có 79 người. Trong đó: Viên chức 64 người; hợp đồng theo Nghị định số 111: 02 người; hợp đồng chuyên môn ngoài quỹ lương: 13 người.

1.4. Trình độ đào tạo

- Sau Đại học và Đại học: 56 người (trong đó: CKI 17; Bác sỹ 8; khác 31)
- Cao đẳng: 06 người
- Trung cấp: 01 người
- Khác: 03 người.

* Hợp đồng ngoài quỹ lương 13 người (- Đại học: 03 người - Cao đẳng: 02 người - Khác: 08 người)

1.5. Lý luận chính trị

- Cao cấp: 03 người
- Trung cấp 18 người

1.6. Viên chức lãnh đạo quản lý: 14 người.

III. NHÂN SỰ

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1	Hà Cát Trúc	001149/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Ban Giám đốc BS Chuyên khoa I,	Giám đốc Bệnh viện Phùng Chí Kiên (Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật)
2	Cù Thị Lan	000504/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Ban Giám đốc BS Chuyên khoa I, Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	Phó giám đốc
3	Nông Văn Vĩnh	000121/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Sản;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Ban Giám đốc BS Chuyên khoa I, Khoa Ngoại – Sản	Phó giám đốc
4	Vũ Đức Hưng	000512/BK-CCHN	Khám chữa, bệnh đa khoa;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 – T7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Chuyên khoa I YTCC, Trưởng phòng KHTH; Thực hiện khám, tư vấn điều trị thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa phục hồi chức năng	Trưởng phòng KHTH
5	Hà Thị Xuân	000535/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30;	Cử nhân điều dưỡng; Phó phòng KHTH; Thực hiện các kỹ	Phó phòng KHTH

			Thông tư 26/2015/TT LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;	(Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	thuật về chuyên khoa mắt	
6	Hoàng Quốc Toàn	000554/BK-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân YTCC Phó Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán; Khoa XN-CDHA,TDCN	Phó phòng Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán
7	Hoàng Văn Tuấn	001723/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (QĐ 1194/QĐ-SYT ngày 30/11/2022)	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	BS Chuyên khoa I; Khoa XN-CDHA,TDCN	Phó khoa Khoa XN-CDHA,TDCN
8	Hoàng Thị Tâm	000188/BK-GPHN	Xét nghiệm Y học	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân xét nghiệm y học; Khoa XN-CDHA,TDCN	Phó khoa XN-CDHA,TDCN
9	Phan Hồng Thắm	001296/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp (QĐ 229/QĐ-	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	Phó khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu

			SYT ngày 30/3/2021);			
10	Nông Thị Minh Thúy	000511/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội (QĐ 1389/QĐ-SYT ngày 28/12/2020); Thực hiện kỹ thuật Điện tâm đồ cơ bản theo Quyết định số 172/QĐ-TTYYT ngày 21/8/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Khoa Nội tổng hợp	Trưởng khoa Nội tổng hợp
11	Lành Thị Thu	000829/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu (QĐ 369/QĐ-SYT ngày 16/5/2019);	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	BS chuyên khoa I; Khoa Nhi – Truyền nhiễm Thực hiện khám, tư vấn điều trị thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa da liễu	Phó khoa Nhi – Truyền nhiễm
12	Phạm Thị Phương	000509/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, YHCT;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Khoa YHCT- PHCN	Phó Khoa YHCT-PHCN
13	Trịnh Thị Giang	000073/BK-GPHN	Y khoa- Chuyên khoa sản phụ khoa;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Khoa Ngoại – Sản	Trưởng khoa Ngoại – Sản
14	Đào Ngọc Hà	016/2025/CC HN-D-SYT-TNG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h;	Dược sỹ chuyên khoa I, Khoa dược -	Trưởng khoa Khoa Dược - Vật tư y tế

			về được của nhà thuốc	Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Vật tư y tế	
--	--	--	-----------------------	---	-------------	--

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	Hà Cát Trúc	001149/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Phục hồi chức năng (QĐ 346/QĐ-SYT ngày 29/4/2020)	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	BS Chuyên khoa I, Giám đốc ; Thực hiện khám, tư vấn điều trị thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Da liễu, PHCN (Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật)
2	Vũ Đức Hưng	000512/BK-CCHN	Khám chữa, bệnh đa khoa; Bổ sung Khám chuyên khoa phục hồi chức năng theo quyết định số: 2240/QĐ-SYT ngày 29/12/2023	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Chuyên khoa I YTCC, Trưởng phòng KHTH; Thực hiện khám, tư vấn điều trị thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa phục hồi chức năng
3	Hà Thị Xuân	000535/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh hệ nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định 344/QĐ-SYT	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Phó phòng KHTH; Thực hiện các kỹ thuật về chuyên khoa mắt

			ngày 31/5/2018 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa mắt		
4	Cù Thị Lan	000504/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mắt (QĐ 728/QĐ-SYT ngày 16/6/2016)	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Phó giám đốc; Thực hiện khám, tư vấn điều trị thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Chuyên khoa RHM
5	Phan Hồng Thắm	001296/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp (QĐ 229/QĐ-SYT ngày 30/3/2021); Thực hiện Kỹ Thuật tiêm khớp cơ bản; Nội soi ống mềm đường tiêu hóa; Khám nội soi tai mũi họng theo Quyết định số 207/QĐ-TTYYT ngày 05/10/2020 và Quyết định 73/QĐ-TTYYT09/3/2021	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Phó Khoa khám bệnh - Hồi sức cấp cứu
6	Bế Thị Nghiệp	000352/BK-GPHN	Y khoa, chuyên khoa nội tổng hợp; Thực hiện bổ sung Siêu âm tổng quát; Điện tâm đồ cơ bản; Định hướng chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường theo Quyết định số 73/QĐ-TTYYT ngày 9/3/2021	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I ; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
7	Đường Kim	000397/BK-GPHN	Y khoa;	Mùa hè: sáng 7h00 -	Bác sỹ Khoa

	Oanh		Kỹ thuật siêu âm tổng quát ổ bụng	11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
8	Bùi Thanh Hùng	000214/BK-GPHN	Y khoa, Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Chuyên Khoa I; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
9	Phạm Thị Thanh Xuân	000444/BK-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt theo quyết định số 91/QĐ-TTYYT ngày 24/3/2025	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Y khoa; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
10	La Thị Đáo	000361/BK-GPHN	Y khoa	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; CN Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Y khoa, Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
11	Lôi Thị Chi	000515/BK-GPHN	Y khoa, Chuyên khoa tâm thần; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát theo Quyết định số 130/QĐ-TTYYT ngày 27/6/2022	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác Sĩ chuyên khoa I; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
12	Hoàng Thị Ngọc	000443/BK-GPHN	Y khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa mắt theo quyết định số 91/QĐ-TTYYT ngày	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu

			24/3/2025	yth7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	
13	Nông Thị Tuyết	000275/BK-GPHN	Điều dưỡng; Bổ sung Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về hồi sức cấp cứu theo quyết định số 343/QĐ-SYT ngày 31/5/2018	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng ; Điều dưỡng trưởng, Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
14	Trần Thị Hậu	001394/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
15	Nguyễn Đình Tuế	000536/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định 477/QĐ-SYT ngày 9/7/2018 bổ sung phạm vi hoạt động; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Răng -Hàm - Mặt; Đô chức năng hô hấp	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN;Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng, Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu

16	Lê Thị Thu Hoài	001207/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định 342/QĐ-SYT bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Răng hàm mặt	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
17	Nông Thị Minh Tôn	000515/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Y sỹ; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
18	Lâm Thị Dinh	000539/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định 207/QĐ/TTYT giao nhiệm vụ	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng, Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu

			thực hiện: thực hiện các kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu phục hồi chức năng		
19	Tô Thị Phương	000544/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng ; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
20	Hà Thị Hảo	000198/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
21	Nông Thị Minh Thúy	000511/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội (QĐ 1389/QĐ-SYT ngày 28/12/2020); Thực hiện kỹ thuật Điện tâm đồ cơ bản theo Quyết định số 172/QĐ-TTYYT ngày 21/8/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I; Trưởng khoa Nội tổng hợp
22	Nguyễn Thị Nguyệt Huệ	002196/BK-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp

				lãnh đạo đơn vị)	
23	Thân Thị Thu Hường	000543/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp
24	La Thị Hiến	000541/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp
25	Hoàng Thị Duyệt	001534/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp
26	Đông Thị Thu	000086/BK-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp
27	Hoàng Tiến Thành	001977/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Quyết định 367/QĐ-TTYYT ngày 28/12/2023 thực hiện khám chẩn đoán điều trị chăm sóc bệnh nhân HIV-AIDS	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp

28	Nông Thị Hải Yến	001393/BK-CCHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp
29	Phạm Thị Phương	000509/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, YHCT; Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng cơ bản Quyết định số 172/QĐ-TTYYT ngày 21/8/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I ; Phó Khoa YHCT-PHCN
30	Nông Thị Phương Thảo	001695/BK-CCHN	Khám chữa bệnh Nội tổng hợp, YHCT- PHCN ;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; CN Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN
31	Lê Thị Khuyên	000537/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định số: 343/QĐ -SYT ngày 31/5/2018 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn về hồi sức cấp cứu ;Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng Khoa YHCT-PHCN

			chuyên khoa PHCN Quyết định 313/QĐ- TTYT ngày 31/10/2023		
32	Hà Thị Hồng Diên	000304/BK-GPHN	Điều dưỡng, Bổ sung thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, PHCN theo quyết định số 231/QĐ-TTYT ngày 08/7/2024	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 – T7 Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Điều dưỡng; Khoa YHCT- PHCN.
33	Ma Việt Hợp	000566/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - YHCT; Bổ sung khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng theo quyết định số 2243/QĐ-SYT ngày 29/12/2023	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; CN Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ ; Khoa YHCT- PHCN
34	Phùng Đức Phong	001689/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Bổ sung chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản theo Quyết định số 207/QĐTTYT ngày 05/10/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Y sỹ; Khoa YHCT- PHCN
35	Hà Trung Toàn	000126/BK-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa - khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT; Bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa PHCN Quyết định 2245/QĐ-SYT ngày 29/12/2023	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ ; Khoa YHCT- PHCN
36	Lưu Duy Mạnh	006751/TNG- CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; CN Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn	KTV, Khoa YHCT-PHCN

				vị)	
37	Lành Thị Thu	000829/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu (QĐ 369/QĐ-SYT ngày 16/5/2019); Thực hiện kỹ thuật nội soi đường tiêu hóa trên theo quyết định số 172/QĐ-TTYYT ngày 21/8/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	BS chuyên khoa I; Phó Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
38	Lâm Thị Thor	001732/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật Điện tâm đồ cơ bản theo Quyết định 130/QĐ-TTYYT ngày 27/6/2022	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ Chuyên khoa I; Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
39	La Dương Mạnh	001629/BK-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa truyền nhiễm theo quyết định 927/QĐ-SYT ngày 01/10/2022; Thực hiện khám chữa bệnh lao, HIV/AIDS theo quyết định 79/QĐ-TTYYT ngày 19/3/2025	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I, Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
40	Đinh Cẩm Ngọc	000062/BK-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
41	Nông Thị Kim Cúc	000263/BK-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-	Điều dưỡng; Khoa Nhi – Truyền Nhiễm

				16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	
42	Đào Thị Tuyết Thanh	000068/BK-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
43	Hà Thị Thu Hiền	001208/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
44	Nguyễn Thị Bay	000919/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Nhi – Truyền Nhiễm
45	Nông Văn Vĩnh	000121/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Sản;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác sỹ chuyên khoa I Phó Giám đốc; Khoa Ngoại – Sản
46	Trịnh Thị Giang	000073/BK-GPHN	Y khoa- Chuyên khoa sản phụ	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 -	Bác sỹ chuyên khoa I;

			khoa;	17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Khoa Ngoại – Sản
47	Hoàng Hà Vinh	001722/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Bác Sỹ chuyên khoa I Khoa Ngoại – Sản
48	Tô Quang	000074/BK-GPHN	Điều dưỡng; Bổ sung Quyết định 197/QĐ-TTYYT ngày 14/11/2025 Thực hiện kỹ thuật điều trị chấn thương khớp bằng bột động bột	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Điều dưỡng; Khoa Ngoại – Sản
49	HoàngThị Huyền	000542/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng; Khoa Ngoại – Sản
50	Hoàng Thị Hương Giang	001201/BK-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân điều dưỡng Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại – Sản

			duỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		
51	Hà Thu Hường	000513/BK-GPHN	Đa Khoa	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Y sỹ Khoa Ngoại – Sân
52	Hoàng Văn Tuấn	001723/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (QĐ 1194/QĐ-SYT ngày 30/11/2022); Kỹ thuật nội soi Tai - Mũi - Họng; Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản; Đo chức năng hô hấp	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	BS Chuyên khoa I; Khoa XN- CDHA,TDCN
53	Hoàng Thị Tắm	000188/BK-GPHN	Xét nghiệm Y học	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân xét nghiệm y học; Phó khoa XN- CDHA,TDCN
54	Đỗ Văn Chung	001692/BK-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh Y học; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện não đồ theo Quyết định số 172/QĐ- TTYT ngày 21/8/2020	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh; Khoa XN- CDHA,TDCN
55	Hà Thanh Huyền	000416/BK-GPHN	Xét nghiệm Y học	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; ; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của	Cử nhân KTV xét nghiệm y học Khoa XN- CDHA,TDCN

				lãnh đạo đơn vị)	
56	Nguyễn Thị Thu Hà	000287/BK-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Điều dưỡng; Khoa XN- CDHA,TDCN; Thực hiện Chăm sóc người bệnh tại khoa Ngoại – Sản
57	Hà Thị Bình	001761/BK- CCHN	Cử nhân xét nghiệm y học	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân xét nghiệm Khoa XN- CDHA,TDCN
58	Hoàng Quốc Toàn	000554/BK-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Cử nhân YTCC Phó Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán Khoa Khoa XN- CDHA,TDCN
59	Đào Ngọc Hà	016/2025/CCHN-D-SYT-TNG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Dược sỹ chuyên khoa I, Trưởng Khoa dược - Vật tư y tế
60	Trần Thị Thu Hương	100/CCHN-D-SYT-BK	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Dược sỹ chuyên khoa I Khoa dược - Vật tư y tế
61	Nông Thị Thảo	042/2025/CCHN-D-SYT-TNG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -	Dược sỹ cao đẳng Khoa dược - Vật tư y tế

				12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 7; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	
62	Nguyễn Thị Hương Lan	99/CCHN- D-SYT- BK	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Mùa hè: sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 - 12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - T6; CN; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Dược sỹ đại học, Khoa dược - Vất tư y tế

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc ³
1	Hoàng Thị Minh Phượng	Văn thư	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
2	Hà cát Nghị	Lái xe	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
3	Hoàng Thị Hương	Nhân viên phục vụ	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
4	Lân Thị Diên	Kế toán	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
5	Vũ Thị Kiều Oanh	Kế toán	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
6	Nguyễn Đàm Khánh Linh	Kế toán	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán

7	Triệu Thu Hương	Cử nhân công nghệ thông tin	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng KHTH
8	Nguyễn Đắc Thế	Công nhân thiết bị y tế	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng KHTH
9	Hà Thị Tương	Hộ lý	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Khoa Nhi-Truyền nhiễm
10	Hà Việt Chà	Hộ lý	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Khoa Nội Tổng Hợp
11	Nguyễn Thị Giang	Hộ lý	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu
12	Bùi Đỗ Hiền	Bảo vệ	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
13	Đào Vĩnh Phúc	Bảo vệ	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán
14	Đinh Quang Kiên	Bảo vệ	Mùa hè: sáng 7h00 -11h30; Chiều 13h30 - 17h; Mùa đông: sáng 7h30 -12h; chiều 13h-16h30; (Từ thứ 2 - Thứ 6; Thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị)	Phòng Tổ chức hành chính - Tài chính kế toán

IV. THIẾT BỊ Y TẾ

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1	Máy điện tim	C120/nhanmac Cardisuny	FUKUDA M-E-KOGYO., Ltd	Nhật	2013	01	Tốt	
2	Máy đo độ đông máu CL Analyzer	CLAnalyzer	Intrumentation Laboratory	Ý	2010	01	Tốt	

3	Máy đo nồng độ oxy bão hoà	ArgusOXMPlus /nhanmacSchiller	Schiller AG-wizerland/ Manufactured by Medical Supply Co., Ltd- Korea	Hàn Quốc	2013	01	Tốt	
4	Máy khí dung siêu âm	NE-U17	Omron Healthcare	Nhật	2010	01	Tốt	
5	Máy li tâm máu ống mao dẫn	CS-22	Iric sample Processing - USA	Mỹ	2010	01	Tốt	
6	Máy phá dung tim & tạo nhịp tim	TEC-5531K	Nihon Kohden Corporation - Japan	Nhật	2013	01	Tốt	
7	Máy rửa phim X quang tự động	JP-33	JPI	Hàn Quốc	2013	01	Tốt	
8	Dao mổ điện 300W HF	Excell350MCD Se	Excel	Đức	2012	01	Tốt	
9	Máy điện châm không dùng kim công nghệ G.S.P	Pointron802	Công ty TNHH Thương Mại TBYT Thiên Hà	Hàn Quốc	2015	01	Tốt	
10	Bộ dụng cụ mổ khí quản	Surgicon	Surgicon Pvt., Ltd	Pakistan	2011	01	Tốt	
11	Monitor phòng mổ	MP50	PHILIP	Đức	2010	01	Tốt	
12	Máy phun dung dịch khử khuẩn	Aerosep 100 VF	Laboratoires ANIOS	Pháp	2010	01	Tốt	
13	Máy thở	SAVINA	Công ty Cổ phần thiết bị vật tư Y tế Thanh Hóa	Đức	2011	01	Tốt	
14	Máy phân tích huyết học tự động	XP-100	SYSMEX- Nhật Bản	Nhật Bản	2017	01	Tốt	
15	máy phân tích sinh hóa tự động	Monarch-600	Fortress Diagnostics	Vương Quốc Anh	2017	01	Tốt	
16	Hệ thống thu nhận và xử lý ảnh kỹ thuật số DR 1 tấm cảm biến	VENU1717X	Iray Korea Limited	Hàn Quốc	2021	01	Tốt	
17	Máy in phim lazer	Drypromodel83 2	Iray Korea Limited	Hàn Quốc	2021	01	Tốt	
18	Hệ thống nội soi tiêu hóa	VP-3500HD	Fujifimlb Corporation	Nhật Bản	2021	01	Tốt	

19	02 dây mềm Máy đốt cổ tử cung cao tần	A950ModelZE US80	ZERONE	Hàn Quốc	2020	01	Tốt	
20	Bộ DC chích chấp lẹo	Surgicon	Surgicon Pvt., Ltd	Pakistan	2011	01	Tốt	
21	Đèn mổ di động	U651305295	Công ty TNHH Thương mại & dịch vụ Kỹ Thuật Việt Thái	Acomed/ Taiwan	2013	01	Tốt	
22	Bộ đặt nội khí quản	Surgicon	Surgicon Pvt., Ltd	Pakistan	2011	01	Tốt	
23	Bộ Dc tiểu phẫu	Surgicon	Surgicon Pvt., Ltd	Pakistan	2011	01	Tốt	
24	Máy phân tích nước tiểu bán tự động Cliniteck	Cliniteck	siemens	Anh	2013	01	Tốt	
25	Máy siêu âm màu 4D	ACUSON-NX2	Siemens Healthcare	Hàn Quốc	2018	01	Tốt	
26	Máy xét nghiệm nước tiểu	Click-50	MTI Diagnostics GmbH	Đức	2020	01	Tốt	
27	Máy phân tích nước tiểu	Cybow reader 300	DFI CO.LTD	Hàn Quốc	2022	01	Tốt	
28	Máy đo chức năng hô hấp	KoKo SX 1000	KoKo,LLC	Mỹ	2022	01	Tốt	
29	Tủ tuần hoàn khí nóng	TSPRF-40	Cty TNHH Đầu tư công nghệ Tiến Đạt	Việt Nam	2022	01	Tốt	
30	Máy điện xung kết hợp siêu âm	Mixing 2	Project Blue Generation S.r.l	Ý	2022	01	Tốt	
31	Máy điều trị tử trường dùng trong y tế	CMP1 Plus	Elettronica Pagani S.r.l	Ý	2022	01	Tốt	
32	Kính hiển vi 02 mắt	Square 3-B	Carl Zeiss Suzhou Co.Ltd	China	2017	01	Tốt	
33	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzh ou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
34	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzh ou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
35	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device	Trung Quốc	2024	01	Tốt	

36	Máy điện châm	KWD-8081	Co.,Ltd.Changzhou Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
37	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
38	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
39	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
40	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
41	Máy điện châm	KWD-8081	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
42	Máy điện châm	KWD-8082	Wujin Greatwall Mediacal Device Co.,Ltd.Changzhou	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
43	Máy khí dung siêu âm	NE-U17	Omron Healthcare	Nhật	2010	01	Tốt	
44	Máy khí dung siêu âm	402A	Untrasonic nebulizer	Trung Quốc	2010	01	Tốt	
45	Bộ khám điều trị TMH + ghế khám	CT-300	PROVIX	Hàn Quốc	2013	01	Tốt	
46	Máy điện não đồ vi tính >= 20 kênh	Model:KT88-2400	Contec media	Trung Quốc	2021	01	Tốt	
47	Máy phân tích điện giải	i-Smart 30 PRO	i-Sens, Inc	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	
48	Tay khoan chậm	Fx205 M4 Set	Nakanishi	Nhật Bản	2024	01	Tốt	
49	Máy xét nghiệm huyết học	DSH 370	DIASYSTEM SCANDINAVIA AB	Thụy Điển	2024	01	Tốt	
50	Hệ thống nội	YKD-9103	XUZHOU AKX	Trung	2023	01	Tốt	

	soi tai mũi họng		ELECTRONIC SCIENCE AND TECHNOLOGY. ,LTD Qingdao Zhonglian Hainuo medical technology Co.,Ltd Shenzhen Mindray Bio- Medical Elechtronics Co.,Ltd	Quốc				
51	Máy X-quang răng	JIF-10D		Trung Quốc	2024	01	Tốt	
52	Máy siêu âm sách tay	Z50		Trung Quốc	2024	01	Tốt	
53	Máy siêu âm điều trị	15-0131	Oncore Manufacturing LLC dba NEO Tech	Mỹ	2024	01	Tốt	
54	Máy kéo giãn cột sống	HT-102 BioTrack	Hanil Xuzhou AKX Electronic Science and Technology Co., Ltd	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	
55	Máy soi cổ tử cung	YKD-3001		Trung Quốc	2024	01	Tốt	
56	Máy đo tốc độ máu lắng	LENA NE	Linear Chemicals S.L.U	Tây Ban Nha	2024	01	Tốt	
57	Máy xét nghiệm miễn dịch	CM-180	Dirui Industrial Co., Ltd	Trung Quốc	2024	01	Tốt	
58	Máy xét nghiệm sinh hóa	CDT 240	Diasystem Scandinavia AB	Thụy Điển	2023	01	Tốt	
59	Hệ thống chụp XQ thường qui cao tần	UD150L-40E	SHIMAZU	Nhật Bản	2010	01	Tốt	
60	Dụng cụ tập cơ bàn ngón tay	SY-HRC11	Shanghai Siyi Intelligent technology Co.,Ltd	Trung Quốc	2022	01	Tốt	
61	Máy trị liệu xoa bóp tuần hoàn khí	POWER- Q1000PREMIU M	Wonjin Mulsan Co., Ltd	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	
62	Máy điện xung điều trị siêu dòng	15-0132	Oncore Manufacturing LLC dba NEO Tech	Mỹ	2023	01	Tốt	

63	Máy điện tim (6 kênh)	CARDIPIA 400H	TRISMED Co., LTD	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	
64	Thiết bị phục hồi chức năng (4 trong 1)	PN23TC	Phana	Việt Nam	2024	01	Tốt	
65	Tấm phẳng Xquang kỹ thuật số	17HQ701G-BP	LG Elechtronics Inc	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	
66	Máy điện trị liệu đa năng dùng trong y tế	INFINITY	Elettronica Pagani S.r.l	Ý	2022	01	Tốt	
67	Máy điều trị bằng sóng xung kích dùng trong y tế	StarWave	Elettronica Pagani S.r.l	Ý	2022	01	Tốt	
68	Máy điện phân	15-0132	Oncore Manufacturing LLC dba NEO Tech	Mỹ	2023	01	Tốt	
69	Máy sóng ngắn điều trị	SW-201	ITO Co.,Ltd	Nhật Bản	2012	01	Tốt	
70	Ghế răng HM + lấy cao răng bằng siêu âm	ACTUS9000XI; ART - M1(25K)	ACTUS	Thái Lan	2013	01	Tốt	
71	Hệ thống ghế điều trị nha khoa	CREDIA G1;VA370;CU RING PEN	Công ty TNHH Belmont Manufacturing	Việt Nam	2023	01	Tốt	
72	Máy sóng ngắn điều trị	SW-201	ITO Co.,Ltd	Nhật Bản	2012	01	Tốt	
73	Máy kéo giãn cột sống	ET-800	Everyway Medical Instrumets Co.,Ltd	Đài Loan	2023	01	Tốt	
74	Máy Laser CO2	COTO 30	Union Medical Co., Ltd	Hàn Quốc	2024	01	Tốt	

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổng diện tích mặt bằng: 11373,7m²

- Tổng diện tích xây dựng: 4084,38 m²

2. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện): 58,3 m²

3. Bố trí các bộ phận chuyên môn (liệt kê cụ thể):

3.1. Khu nhà A: Khu nhà hành chính gồm 3 tầng: có thiết bị gồm: điện hành lang, điện các phòng ban, điều hoà nhiệt độ, quạt trần và nhà vệ sinh

+ Tầng 01: có 04 phòng: Phòng KHTH, phòng văn thư, Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính Kế toán, Phòng tiếp dân, Nhà thuốc bệnh viện;

+ Tầng 2: có 05 Phòng: Phòng Giám đốc, trực Giám đốc (Phòng vệ sinh), Phòng Phó giám đốc (02); Phòng Trưởng KHTH, Phòng kế toán.

+ Tầng 3: có 04 phòng: Hội trường; Kho bệnh án; Phòng họp nhỏ, Phòng Bảo hiểm cơ sở

3.2. Khu nhà B: Gồm 02 nhà

3.2.1. Nhà phía trước 02 tầng

- Tầng 1 khoa khám bệnh - Hồi sức cấp cứu (gồm 09 bàn khám); Phòng trực điều dưỡng; phòng trực bác sỹ; bộ phận tiếp đón; 01 Bộ phận thu phí; Khoa Dược Vật tư y tế (Phòng hành chính, phòng phát thuốc, phòng kho;); Phòng lấy mẫu xét nghiệm; phòng siêu âm, điện tim; phòng x quang; phòng vệ sinh (04) các thiết bị gồm: điện hành lang, điện các phòng ban, điều hoà nhiệt độ, quạt trần; có nhà giao thông nội bộ tầng 1 từ khu khám bệnh đến các khoa điều trị.

- Tầng 2 Gồm khoa xét nghiệm (02 phòng); Khoa ngoại – Sản (04 phòng điều trị; 01 phòng chuẩn bị dụng cụ; 01 phòng trực; 01 phòng hành chính khoa; 01 phòng phẫu thuật, thủ thuật, phòng khám ngoại sản, Phòng bột, Phòng cấp phát chăm màn...) Khoa khám bệnh – Hồi sức cấp cứu 01 phòng;

3.2.2. Nhà phía sau khu điều trị 2 tầng

- Tầng 1: Khoa Nội Tổng Hợp (Phòng hành chính, Phòng chuẩn bị dụng cụ, phòng trực, phòng điều trị 09, Phòng cấp phát chăn màn), Khoa Dược - vật tư y tế (02 phòng);

- Tầng 2: Khoa Nhi – Truyền nhiễm (Phòng hành chính khoa, phòng chuẩn bị dụng cụ, phòng trực, phòng kho, phòng điều trị 07, Phòng khám nhi truyền nhiễm, Phòng thủ thuật da liễu (02); Khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng (phòng phòng điều trị 03)

3.3. Khu Nhà C: Khoa YHCT-PHCN.

3.4. Khu nhà D: Khoa Nhi –Truyền nhiễm, gồm 02 phòng điều trị người bệnh, 01 phòng tiêm, 02 kho vật tư, Phòng khám bệnh ngoại trú.

4. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

- Giấy phép môi trường số 15/GPMT-STNMT ngày 31/12/2024 của Sở tài nguyên và môi trường (Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày ký giấy phép môi trường)

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

- Rác thải sinh hoạt: Hợp đồng với công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Bắc Kạn;

- Rác thải Y tế: Hợp đồng số 200/XL/AD-BK ngày 12/01/2026 về Hợp đồng thu gom xử lý chất thải giữa Bệnh viện Phùng Chí Kiên và Công ty TNHH Dịch vụ môi trường Anh Đăng

5. An toàn bức xạ: Giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 05/GP-SKHCN ngày 01/9/2023 của sở Khoa học Công nghệ.

6. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

- Hồ sơ đã được lập và lưu trữ đầy đủ các thành phần theo quy định tại Điều 4 Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

- Đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC tại cơ sở

+ Các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan: Khoảng cách giữa các hạng mục công trình trong cơ sở, khoảng cách giữa cơ sở với công trình tiếp giáp đảm bảo an toàn PCCC.

+ Cơ sở có các lối thoát nạn bố trí phân tán, các cửa thoát nạn có kích thước đảm bảo. Trên đường thoát nạn không bố trí các vật tư, vật dụng cản trở, đảm bảo thông thoáng, thuận tiện cho việc thoát nạn khi xảy ra sự cố.

+ Hệ thống điện được thiết kế, lắp đặt đúng theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt, có cầu giao tổng, cầu chì bảo vệ tự động ngắt khi có sự cố xảy ra, đảm bảo an toàn theo quy định.

+ Hệ thống chống sét được thiết kế, lắp đặt đúng theo hồ sơ thiết kế được thẩm duyệt, đã được tiến hành đo điện trở nối đất định kỳ, kết quả đo đạt thông số kỹ thuật, đảm bảo theo TCVN 9385: 2012 Chống sét cho công trình xây dựng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

+ Trang thiết bị, phương tiện PCCC tại cơ sở qua kiểm tra còn hạn sử dụng, chất lượng, số lượng đảm bảo theo quy định, bố trí đúng tại các vị trí theo hồ sơ thiết kế được duyệt cụ thể:

TT	Tên phương tiện	ĐVT	Số lượng	Quy cách, chất lượng
1	Bể nước chứa cháy	Cái	01	30m ³
2	Họng + lăng + dây	Bộ	05	Sử dụng tốt
3	Máy bơm	Cái	01	Sử dụng tốt
4	Câu liềm	Cái	04	Sử dụng tốt
5	Quần áo + ủng	Bộ	04	Sử dụng tốt
6	Tiêu lệnh	Bộ	13	Sử dụng tốt
7	Bình bột	Cái	58	Sử dụng tốt
8	Bình khí	Cái	10	Sử dụng tốt

b) Khí y tế: Sử dụng 10 bình oxy loại 40 lít.

c) Máy phát điện:

- 01 Trạm biến áp cấp điện đủ cho toàn viện

- 01 máy phát điện dự phòng khi mất điện

d) Thông tin liên lạc:

Có lắp đặt máy tính kết nối Internet cho Phòng Giám đốc, Phó giám đốc, Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán, Phòng Kế hoạch – Tổng hợp, Khoa khám bệnh - Khoa hồi sức cấp cứu; Khoa Nội tổng hợp, Khoa Nhi – Truyền

nhiệm, Khoa Ngoại - Sản; Khoa Dược –Vật tư y tế, Khoa YHCT và Phục hồi chức năng, 04 máy điện thoại cố định đảm bảo thông tin liên lạc.

7. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

Nhà đại thể: 232m²;

Nhà để xe ô tô cán bộ: 217m²;

Nhà để xe máy cán bộ: 157,45m²;

Nhà để xe đạp, xe máy người bệnh: 321,1m²;

Nhà trực công (Phòng bảo vệ): 53,36m²;

Khu lưu giữ chất thải y tế: 140m²;

Khu lưu giữ chất thải sinh hoạt: 40m²;

Nhà điện: 27m²;

Phương tiện vận chuyển: Có 02 xe cứu thương.

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Căn cứ Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Y tế Bắc Kạn thành Bệnh viện Phùng Chí Kiên thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

Bệnh viện Phùng Chí Kiên đề xuất công bố lại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe./.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ
GIÁM ĐỐC**

Hà Cát Trúc